| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 104/2025/QĐST-DS | *Lâm Đồng, ngày 04 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật số 85/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại tòa án; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ khoản 2 Điều 357 và các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/10/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đàm Thị N, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: Thôn TH, xã TH, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ liên hệ: 250A Quốc lộ 20, xã DT, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 2002; Địa chỉ: 250A Quốc lộ 20, xã DT, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Tạ Huy T, sinh năm 1966; Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: Ngã 3, thôn TH, xã Tà H, tỉnh Lâm Đồng.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tạ Huy T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đàm Thị Ng số tiền 900.000.000 đồng (*Chín trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Tạ Huy T nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 19.500.000 đồng. Hoàn trả cho bà Đàm Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.800.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002679 ngày 26/8/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2 - Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Minh Nhựt**